TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số**: 03**/2017/HSST
Ngày: 04-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN - TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà***:** Ông Lê Thành Liêm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Văn Hồng
2. Ông Trần Hải Hà

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa:***

Ông Lê Quang Vân- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2017/HSST ngày 14/11/2017 đối với bị cáo:

Võ Thanh H, sinh năm 1969 tại thành phố Hồ Chí Minh; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT: tổ 5, ấp 1, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở: Tổ 1, ấp 6, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Con ông Võ Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết); Bị cáo có vợ Trần Thị K (Đã ly hôn); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1994 Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 24/10/2013 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/8/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 05/8/2017, Võ Thanh H một mình đón xe từ xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước đến nhà con gái tại xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước đến ngày 07/8/2017 H

ra khu vực chợ P đón xe khách để về nhà thì gặp N (không rõ nhân thân, lai lịch). Anh N lấy cho H 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và gói ma túy để cho H sử dụng, H nhận ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy N cho cất giấu vào người rồi bắt xe về xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày khi đang chuẩn bị sử dụng Đào Văn T đến nhà H chơi nên H rủ T sử dụng ma túy cùng. Khi H và T đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện.

Tại nhà của Võ Thanh H, lực lượng Công an thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 gói ny lon hàn kín bên trong đựng các tinh thể màu trắng cùng một số tang vật khác.

Tại bản kết luận giám định số 376/MT-PC54 ngày 22/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

Mẫu tinh thể, chất màu vàng gửi giám đinh có trọng lượng là 0,7452g (M1) và 0,0984g (M2) đều có thành phần Methamphetamine. Tổng trọng lượng Methamphetamine trong 0,8436g (M1+M2) mẫu là 0,4236g.

Tại bản cáo trạng số 49/Ctr-VKS ngày 13 tháng 11 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Võ Thanh H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Võ Thanh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, điểm b khoản 1 Nghị quyết số 41, khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Võ Thanh H mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Võ Thanh H khai nhận:

Ngày 05/8/2017, Võ Thanh H một mình đón xe từ xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước đến nhà con gái tại xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước đến ngày 07/8/2017 H ra khu vực chợ P đón xe khách để về nhà thì gặp N(không rõ nhân thân, lai lịch). Anh N lấy cho Hoàng 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và gói ma túy để cho H sử dụng, Hoàng nhận ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy Nhân cho cất giấu vào người rồi bắt xe về xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày khi đang chuẩn bị sử dụng Đào Văn T đến nhà H chơi nên H rủ T sử dụng ma túy cùng. Khi H và T đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện.

Tại nhà bị cáo Võ Thanh H, Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 01 gói ny lon hàn kín bên trong đựng các tinh thể màu trắng.

Bản kết luận giám định số 376/MT-PC54 ngày 22/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể, chất màu vàng gửi giám đinh có trọng lượng là 0,7452g (M1) và 0,0984g (M2) đều có thành phần Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy, có hàm lượng trung bình 50,21% (M1+M2). Tổng trọng lượng Methamphetamine trong 0,8436g (M1+M2) mẫu là 0,4236g.

Sau khi được một người tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) cho 01 gói ma túy, bị cáo H đã mang về nhà cất giấu và sử dụng. Trước đó, bị cáo H đã bị xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên bị cáo nhận thức rõ được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu của mình nên bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Võ Thanh H về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, là mầm mống của các tệ nạn xã hội khác. Do vậy, cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 21/2/1998 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù giam về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt; Ngày 28/4/2010 bị Chủ tịch UBND huyện H, tỉnh Bình Phước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh với thời hạn 24 tháng, bị cáo đã chấp hành xong, tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã được xóa tiền sự nhưng điều đó chứng tỏ bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Ngày 24/10/2013 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tuy nhiên tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 là tái phạm.

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết 109/2015/ QH13 ngày 27/11/2015 về việc thi hành Bộ luật hình sự quy định *"Các điều khoản của Bộ luật hình sự năm 2015 đã xóa bỏ một tội phạm, xóa bỏ một hình phạt, một tình tiết tăng nặng; quy định một hình phạt nhẹ hơn, tình tiết giảm nhẹ mới; miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, xóa án tích và các quy định khác có lợi khác cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 ngày 01/7/2016 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc đối với người đang được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù, xóa án tích;"*

Đến ngày 29/6/2016 Quốc hội ban hành nghị quyết số 144/2016/QH13 về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự năm 2015, Bộ luật tố tụng hình sự 2015, theo đó tại điểm a khoản 4 Điều 1 của Nghị quyết 144 quy định*:"thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết 109/2015/QH13 về việc thi hành Bộ luật hình sự; tiếp tục áp dụng khoản 2 điều 1 và các quy định khác có lợi cho người phạm tội tại Nghị quyết 109/2015/QH13".*

Theo Bộ luật hình sự năm 2015 thì tội Tàng trữ trái phép chấy ma túy đã tách ra thành tội riêng biệt và được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự với

khung hình phạt tại khoản 1 Điều 249 là từ 1 năm đến 5 năm, so với Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 thì khoản 1 Điều 194 có khung hình phạt từ 2 năm đến 7 năm.

Như vậy, áp dụng các Nghị quyết số 109/2015/QH13, Nghị quyết 144/2016/QH 13 và các văn bản hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao tại công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 hướng dẫn áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết số 01/2016/NQ- HĐTP ngày ngày 30/6/2016 hướng dẫn áp dụng quy định tại khoản 3 điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, trường hợp này cần thiết áp dụng khoản 1 Điều 386 của Bộ luật hình sự 2015 để xét xử bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết, tuy nhiên mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm là có phần nghiêm khắc nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Vật chứng vụ án:

- Số ma túy sau khi đem đi giám định còn lại 0,4695g là chất cấm lưu hành nên cần thiết tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) bật lửa màu xanh; 03 đoạn ống nhựa hút nước, 01 hộp giấy màu trắng bên ngoài có ghi chữ OPPO, 01 nhíp kẹp bằng kim loại, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai thủy tinh, 01 ống nỏ thủy tinh và một đoạn ống hút nước là những dụng cụ mà các bị cáo dùng sử dụng ma túy trái phép, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen số kiểu Model A33w; 01 xe mô tô hiệu Exciter màu xanh, biển số 93B1-327.02, số máy 082754, số khung 082800 là tài sản hợp pháp của bị cáo H, không liên quan đến vụ án cần tuyên trả cho bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1[Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thanh H phạm : "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Võ Thanh H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

[3]Về vật chứng vụ án: *Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:*

Tịch thu tiêu hủy số ma túy sau khi đem đi giám định, tịch thu tiêu hủy 01 (một) bật lửa màu xanh; 03 đoạn ống nhựa hút nước, 01 hộp giấy màu trắng bên ngoài có ghi chữ OPPO, 01 nhíp kẹp bằng kim loại, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai thủy tinh, 01 ống nỏ thủy tinh và một đoạn ống hút nước.

Trả cho bị cáo Võ Thanh H 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen số kiểu Model A33w; 01 xe mô tô hiệu Exciter màu xanh, biển số 93B1-327.02, số máy 082754, số khung 082800.

(*Theo quyết định chuyển vật chứng số 35/QĐ/KSĐT-MT ngày 13/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H).*

[4] Về án phí: *Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:*

Bị cáo Võ Thanh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Thành Liêm